# **TUẦN 8**

***Thứ hai ngày 30 tháng 10 năm 2023***

# **TIẾNG VIỆT**

**-81+82**-

# **ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, tivi, phiếu bài tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Giới thiệu bài**  - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.  **2. HĐ 1: Luyện đọc**  - GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).  - GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  **3. HĐ 2: Đọc trước lớp**  - GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV và cả lớp nhận xét.  - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. | - HS lắng nghe.  - HS đọc lại các bài đọc đã học.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.  - HS và GV nhận xét.  - HS lắng nghe. |

***\*Điều chỉnh sau bài dạy:***

.................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

***Thứ ba ngày 31 tháng 10 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

* **83+84 -**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng bài thơ *Việc tốt*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Việc tốt*: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.

- Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn, giúp đỡ mọi người.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương với mọi người xung quanh, biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, tivi, phiếu bài tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Khởi động**  - HS hát  **1. Giới thiệu bài**  - GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Việc tốt* hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được việc tốt là như thế nào và hành động giúp đỡ mọi người của bạn Hùng.  **II. Luyện tập, thực hành**  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Việc tốt*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1: GV hướng dẫn HS nêu các việc tốt bạn Hùng đã làm. GV khuyến khích HS nói đó là mấy việc tốt.  + Câu 2: GV hướng dẫn HS dùng phương pháp loại trừ và suy luận.  + Câu 3: GV khuyến khích HS mạnh dạn thể hiện ý kiến bản thân.  + Câu 4: GV hướng dẫn HS xác định tác dụng của dấu chấm và dấu chấm hỏi. GV khuyến khích HS tìm hiểu các câu nói là của ai và nói với ai.  + Câu 5: GV hướng dẫn HS đặt mình vào vị trí nhân vật Hùng, hướng dẫn HS nói lời khi người khác cảm ơn.  + Câu 6: GV nhắc HS nhớ lại thứ tự bảng chữ cái để sắp xếp các tên riêng.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  **III. Củng cố, dặn dò**   * GV nhận xét giờ học | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. VD:  *+ Câu 1:* Chủ nhật, Hùng đã làm được những việc gì?  Trả lời: Chủ nhật, Hùng đã làm được 3 việc tốt: trông giúp em bé nhà bác Cảnh, ân cần chỉ số nhà giúp bà cụ, rửa ấm chén.  *+ Câu 2:* Vì sao Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt? Chọn ý đúng:  a) Vì đó là những việc chị Hà đã làm.  b) Vì đó không phải những việc khó.  c) Vì Hùng làm chưa xong việc.  Trả lời:  Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt vì đó không phải những việc khó.  *+ Câu 3:* Bạn thích việc tốt nào của Hùng? Vì sao?  Trả lời:  *HS trả lời theo sở thích cá nhân và nêu lý do.*  *+ Câu 4:* Chọn dấu câu (**dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi**) phù hợp với ô trống:  a) Chị Hà ơi, sao chị quét nhà sớm thế[]  b) Bà ơi, bà tìm nhà ai ạ[]  c) Cháu là một cậu bé ngoan[] Bà cảm ơn cháu nhé!  Trả lời:  a) Dấu chấm hỏi.  b) Dấu chấm hỏi.  c) Dấu chấm.  *+ Câu 5:* Nếu là Hùng, em sẽ đáp lại thế nào:  a) Khi bác Cảnh nói: “Hùng sang trông em giúp bác một lúc nhé!”?  b) Khi bác Cảnh cảm ơn Hùng đã trông giúp em bé?  c) Khi bà cụ nói: “Bà cảm ơn cháu nhé!”?  Trả lời:  a) Vâng ạ! Cháu sáng ngay.  b) Cháu chơi với em cũng vui lắm ạ!  *+ Câu 6:* Xếp các tên riêng sau theo đúng thứ tự bảng chữ cái:  Hùng, Cảnh, Hà, Lê, Thanh, Phong, Yến, Ánh, Mai.  Trả lời: Ánh, Cảnh, Hà, Hùng, Lê, Mai, Phong, Thanh, Yến.  - Cả lớp chốt đáp án cùng GV. |

***\*Điều chỉnh sau bài dạy:***

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

***Thứ tư ngày 1 tháng 11 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

**-85+86-**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*.

- Biết viết 2 câu về búp bê và dế mèn.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.

- Biết liên hệ nội dung bài thơ với hoạt động thực tiễn.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Bồi dưỡng sự quan tâm với mọi người xung quanh, biết giúp đỡ người khác theo sức của mình và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **1. Giới thiệu bài**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. HĐ 1: Nghe – kể**  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh:  + Búp bê ngồi bệt xuống đất, bên cạnh cái chổi, đang ngồi thắc mắc điều gì đó, mắt hướng về phía dế mèn.  + Dế mèn đang cười tươi nhìn búp bê.  - GV kể chuyện *Đôi bạn* cho HS lắng nghe:   |  | | --- | | **Đôi bạn**  Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:  - Ai hát đấy?  Có tiếng trả lời:  - Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.  Búp bê nói:  - Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.  Theo Nguyễn Kiên |   - GV kể chuyện lại lần 2 cho cả lớp nghe. Mỗi đoạn, dừng lại đặt câu hỏi để HS kể theo, ghi nhớ câu chuyện.  - GV mời 1 HS lần lượt đọc 4 CH gợi ý để kể chuyện.  - GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  - GV mời một số HS kể lại câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét.  **II. LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **3. HĐ 2: Viết 2 câu về búp bê và dế mèn**  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.  - GV mời một số HS trả lời nhanh CH.  - GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi các em:  + Dế mèn thấy búp bê chăm chỉ, vất vả vì cả ngày hết rửa bát lại đến quét nhà.  + Dế mèn đã hát để giúp búp bê đỡ mệt.  **III. CỦNG CỐ, DẶN DÒ**   * GV nhận xét giờ học | - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS lắng nghe GV kể lần 1.  - HS lắng nghe HS kể lần 2.  - 1 HS đọc CH gợi ý để kể chuyện. Cả lớp lắng nghe.  - HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  - Một số HS kể lại câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS nghe GV nhận xét.  - 1 HS đọc to YC của BT 2.  - Một số HS trả lời nhanh CH.  - HS lắng nghe. |

***\*Điều chỉnh sau bài dạy:***

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

***Thứ năm ngày 2 tháng 11 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

**-87+88-**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng bài đọc *Bạn của nai nhỏ*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài đọc *Bạn của nai nhỏ*: Bài đọc cho thấy tình cảm của nai cha dành cho nai con và tình cảm của hai bạn nai dành cho. Bài đọc còn đề cao lòng tốt, quả cảm của nai bạn.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Biết đặt câu theo mẫu *Ai làm gì?*.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài đọc.

- Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: yêu thương cha mẹ, bạn bè, giúp đỡ người khác, thể hiện lòng tốt và sự quả cảm.

- Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Khởi động**  - HS vận động trên nền nhạc chú thỏ con  **1. Giới thiệu bài**  - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Bạn của nai nhỏ* sẽ giúp các em hiểu về tình cảm cha con, tình bạn và lòng tốt, lòng quả cảm của nai cha, nai con và nai bạn.  **II. Luyện tập, thực hành**  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Bạn của nai nhỏ*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 4 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 3 HS giỏi đọc phân vai: người dẫn chuyện, nai cha, nai con.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1- 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV mời các cặp HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1: GV gợi ý HS đọc đoạn đầu để tìm đáp án.  + Câu 2: GV hướng dẫn HS tự suy luận hoặc đọc lại các lời nhận xét của nai cha dành cho nhân vật “bạn”.  + Câu 3: GV hướng dẫn HS đọc đoạn cuối của bài để tìm đáp án.  + Câu 4: GV khuyến khích HS mạnh dạn nêu quan điểm cá nhân. GV lưu ý để HS trả lời không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.  - GV nhận xét, chốt đáp án câu 1 – câu 4.  - GV mời chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  *+ Câu 5:* Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:  -Từ ngữ chỉ sự vật: *nai, hổ, bạn, cây, sói, dê*.  - Từ ngữ chỉ hoạt động: *xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc*.  *+ Câu 6:* Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?*.  VD: *Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.*  *Sói đuổi bắt dê.*  *Hổ rình nai sau bụi cây.*  **III. Củng cố, dặn dò**   * GV nhận xét giờ luyện | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài. Cả lớp đọc thầm theo.  + HS đọc theo nhóm  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 3 HS giỏi đọc phân vai. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1- 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  *+ Câu 1:* Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết điều gì?  Trả lời:  Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết bạn của nai nhỏ thế nào.  *+ Câu 2:* Mỗi hành động của nhân vật “bạn” nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?   |  |  | | --- | --- | | a) Hích vai, lăn hòn đá to chặn lối. | 1) sẵn lòng vì người khác | | b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ. | 2) khỏe mạnh | | c) Húc sói, cứu dê non. | 3) thông minh, nhanh nhẹn. |   Trả lời:   * a – 2 * b – 3 * c – 1   *+ Câu 3:* Điểm tốt nào của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng?  Trả lời:  Điểm tốt của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng là: sẵn lòng vì người khác.  *+ Câu 4:* Bạn thích một người bạn như thế nào?  Trả lời: *HS trả lời theo quan điểm của bản thân.*  - HS lắng nghe.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.  - Một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án của mình. Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án, sửa bài vào vở. |

***\*Điều chỉnh sau bài dạy:***

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Thứ sáu ngày 3 tháng 11 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

**-89+90-**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Đọc đúng bài thơ *Chúng em là đẹp nhất*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Chúng em là đẹp nhất*: Bài thơ nói về vẻ đẹp của các bạn nhỏ, là mầm non, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.

- Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: chăm chỉ học hành, vui vẻ, vô tư, chân thật, biết yêu thương mọi người xung quanh.

- Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Hình thành kiến thức mới**  **1. Giới thiệu bài**  - GV giới thiệu bài: Bài thơ chúng ta luyện tập hôm nay *Chúng em là đẹp nhất* sẽ giúp các hiêu các bạn nhỏ, trong đó có các em là đẹp nhất, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Chúng em là đẹp nhất*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **II. Luyện tập, thực hành**  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV đọc lần lượt CH 1, CH 2 trước lớp, cho HS trả lời nhanh, sau đó chốt đáp án:  *+ Câu 1:* Đánh dấu *v* vào ô trống trước ý đúng:  a) Trong khổ thơ 1, trẻ em được so sánh với: Những nụ hoa, bông hoa.  b) Những gì đã nuôi dưỡng bông hoa lớn lên? Trả lời: Đất trời.  c) Dòng nêu đúng các từ chỉ đặc điểm ở khổ thơ 3: *Vô tư, chân thật, đẹp*.  *+ Câu 2:* Những tiếng ở cuối dòng trong khổ thơ 3 bắt vần với nhau: *thật – Đất – nhất*.  - GV YC HS thảo luận nhóm, hoàn thành YC của CH 3.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV mời các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **III. Củng cố, dặn dò**   * Gv nhận xét | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ.  + HS đọc theo nhóm  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS lắng nghe, trả lời nhanh CH, nghe GV chốt đáp án.  - HS thảo luận nhóm, hoàn thành CH 3. VD:  a) Đặt câu nói về trẻ em: *Trẻ em là yêu thương.*  b) Đặt câu nói về tình yêu thương dành cho trẻ em: *Mọi người đều yêu thương, quý mến trẻ em.*   * Hs lắng nghe |

***\*Điều chỉnh sau bài dạy:***

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................